

**TAND HUYỆN YT
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 29/2018/HSST

Ngày: 23/10/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Thắng

Bà Triệu Thị Lại

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang: Ông Dương Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 08/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/HSST-QĐ ngày 10/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoài N**, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TC, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông Lê Đức T, sinh năm 1964 và con bà Hà Thúy N1, sinh năm 1967;

Vợ, con: Chưa có; gia đình có 02 anh em ruột bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/6/2014, Lê Hoài N bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/8/2018, tạm giam từ ngày 19/8/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Anh Đào Trọng T, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn TĐ, xã NN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng

1. Anh Nông Văn B, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố CT, thị trấn CG, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Chu Văn Đ, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 17/8/2018, tại Trung tâm Y tế huyện YT thuộc thôn H, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an huyện YT phối hợp với Công an xã PX phát hiện đối tượng nghi vấn đã tiến hành kiểm tra đối với Lê Hoài N. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động; 01 ví da màu nâu, bên trong có 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy). N khai nhận đó là chất ma túy của N. Trong ví da còn có 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20M2-1995 có số 019792 mang tên Dịch Văn T2, 01 giấy phép lái xe số AH188403, 01 chứng minh nhân dân số 121753140, 01 thẻ bệnh nhân Methadone đều mang tên Lê Hoài N và số tiền 1.062.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Kiểm tra chiếc mũ bảo hiểm N đang đội trên đầu phát hiện bên trong có 01 gói nilon màu trắng hàn kín bên trong gói nilon có 01 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng một viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt viên nén có chữ "WY" (nghi là chất ma túy); 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy). N khai nhận là ma túy của N. Kiểm tra chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20M2-1995 mà N sử dụng thì không phát hiện gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc và viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong đoạn ống nhựa vào phong bì có ký hiệu "QT1". Niêm phong 01 chiếc điện thoại di động màu đen có số IMEI 1: 867609030179915; IMEI 2: 867609030179907 trong phong bì có ký hiệu "QT2".

Cùng ngày 17/8/2018, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lê Hoài N thu giữ: 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã bị hỏng không có pin, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ, bên trong đựng 07 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt

trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu “KX”).(Tại Kết luận giám định số 1101/KL-PC54 ngày 19/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 gói ni lon màu trắng được hàn kín:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,086 gam.

+ 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,104 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,032 gam.”

- Tại Kết luận giám định số 1102/KL-PC54 ngày 19/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 07 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,303 gam.”

Quá trình điều tra Lê Hoài N khai nhận: Bản thân N là người nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 16/8/2018, N đi xe mô tô một mình đến nhà anh Đào Trọng T1 để mua ma túy. Tại nhà anh T1, N mua của anh T1 500.000 đồng chất ma túy (loại ma túy Heroine) được 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc mặt ngoài màu vàng. N cầm số ma túy mua được về giường ngủ của mình chia số ma túy đó làm 10 phần rồi gói vào giấy bạc đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong đều đựng chất ma túy dạng cục bột màu trắng. Sau khi chia xong số ma túy đó thì N nhặt 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ ở dưới nền phòng ngủ và để số ma túy đã chia vào túi nilon đó và cất vào trong điện thoại Nokia màu đen (điện thoại bị hỏng không có pin) rồi cất giấu chiếc điện thoại đó xuống dưới chiếu trên giường ngủ của mình. Khoảng 08 giờ ngày 17/8/2018, N lại đi xe mô tô một mình đến nhà anh T1 để mua ma túy. Khi đó anh T1 ở nhà một mình và N đã hỏi mua 100.000 đồng loại ma túy tổng hợp hay còn gọi là "ngựa" và được anh T1 đưa cho 01 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong đựng 01 viên ma túy hình tròn màu hồng đỏ. N biết đó là ma túy dạng

hồng phiến hay gọi là "ngựa" và cầm ma túy đó về. Khi về đến nhà thì N đi vào phòng của N lấy số ma túy cất giấu ở trong điện thoại ra và lấy 01 gói ma túy trong túi đó cất vào trong trong ngăn ví da màu nâu của N và lấy 02 gói ma túy ra để cùng với một đoạn ống nhựa có viên ma túy mà N vừa mua được gói vào trong một mảnh nilon màu trắng, hàn lại và cất vào trong mũ bảo hiểm màu đen của N, còn 07 gói ma túy N tiếp tục để vào túi nilon giấu vào sau chiếc điện thoại Nokia rồi để ở dưới chiếu giường ngủ của N. Khoảng 10 giờ cùng ngày, N đi xe mô tô một mình đến Trung tâm y tế huyện YT để uống thuốc Methadone. Khi đi thì N có đem theo một chiếc ví da màu nâu bên trong có cất giấu ma túy, tiền cùng một số giấy tờ tùy thân, 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu đen và đội chiếc mũ bảo hiểm màu đen kính trắng có ma túy cất giấu bên trong. Khi N đi đến Trung tâm y tế huyện YT thì bị Tổ công tác kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. N khai nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét đều là của N mua của anh T1 với mục đích đem về để sử dụng dần. Tuy nhiên, N chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Tiến hành làm việc với anh Đào Trọng T1 thì anh T1 xác định chỉ có quan hệ quen biết với Lê Hoài N cách đây khoảng 1 tháng vì cùng nhau đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện YT. Vào khoảng 22 giờ ngày 16/8/2018 và sáng ngày 17/8/2018, anh T1 ở nhà một mình, N không đến nhà gặp anh T1 và anh T1 không bán ma túy cho N như N khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa N và anh T1 nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-YT ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo Lê Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hoài N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 17/8/2018.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo N.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoài N có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 17/8/2018, tại Trung tâm y tế huyện YT thuộc thôn H, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an huyện YT phối hợp cùng với Công an xã PX, huyện YT bắt quả tang Lê Hoài N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,118 gam chất ma túy Heroine và 0,104 gam chất ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng. Khám xét chỗ ở của Lê Hoài N tại thôn TC, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang thu giữ 0,303 gam chất ma túy Heroine, Lê Hoài N khai mua về mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây tổn thất về kinh tế cho gia đình, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội. nhiều con nghiện đã thực hiện các hành vi phạm tội như Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản...lấy tiền mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ cùng lúc hai chất ma túy là Heroine và Methamphetamine, do đó cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, nội dung

Cáo trạng số 27/ CT-VKS-YT, ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện YT xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung và tiền án phí: Do bị cáo nghiện ma túy, không có điều kiện kinh tế và không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo.

[6] Đối với anh Đào Trọng T1, bị cáo N khai đã mua ma túy của anh T1 nhưng anh T1 không thừa nhận đã bán ma túy cho N, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa N và anh T1 nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với anh T1.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu "QT1" và "KX" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên; có dấu niêm phong của công an xã PX và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen coa số IMEI: 057139/06/064216/7 không có pin là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong điện thoại di động có ký hiệu "QT2" có dấu niêm phong của Công an xã PX và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 ví da màu đen; 01 giấy phép lái xe số: AH1188403 mang tên Lê Hoài N; 01 đăng ký xe mô tô số 019792 mang tên Địch Văn T2, sinh năm 1982 ở ĐQ, DT, VN, Thái Nguyên, xe biển số 20M2 1995; 01 chứng minh thư nhân

dân mang tên Lê Hoài N số 121753140; 01 thẻ bệnh nhân Methadone mang tên Lê Hoài N; 01 mũ bảo hiểm màu đen kính trắng; tiền Việt Nam đồng 1.062.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu đỏ biển kiểm soát 20M2 1995 là tài sản của N không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đề nghị được xin lại. Do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[1] Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Lê Hoài N 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Hoài N.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu "QT1" và "KX" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên, có dấu niêm phong của công an xã PX và chữ ký cùng tên của thanh phần tham gia niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen coa số IMEI: 057139/06/064216/7 không có pin.

Trả lại cho bị cáo N 01 phong bì niêm phong điện thoại di động có ký hiệu "QT2" có dấu niêm phong của Công an xã PX và chữ ký cùng tên của thanh phần tham gia niêm phong; 01 ví da màu đen; 01 giấy phép lái xe số: AH1188403 mang tên Lê Hoài N; 01 đăng ký xe mô tô số 019792 mang tên Địch Văn T2, sinh năm 1982 ở ĐQ, DT, VN, Thái Nguyên, xe biển số 20M2 1995; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Hoài N số 121753140; 01 thẻ bệnh nhân Methadone mang tên Lê Hoài N; 01 mũ bảo hiểm màu đen kính trắng; tiền Việt Nam đồng 1.062.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu đỏ biển kiểm soát 20M2 1995.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YT;
- Công an huyện YT;
- THA huyện YT;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung